

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **19/2020/HNGĐ-ST**

Ngày 08/6/2020

V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN HUYỆN SÓC SƠN – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phi**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Đàm Hữu Long**

2. Ông **Vũ Anh Chi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thu Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Xuân**- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 113/2020/TLST-HNG ngày 25 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXX-ST ngày 11 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thúy Ng**, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Số XY, ngõ abc, phường X Đ, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

2. Bị đơn: Anh **Phạm Ngọc T**, sinh 1993

Nơi cư trú: Thôn V L, xã Ph L, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Có mặt chị Ng, vắng mặt anh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 26/12/2019 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Đỗ Thúy Ng trình bày:**

Chị và anh Phạm Ngọc T lấy nhau tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường X Đ, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội ngày 21/8/2019. Sau khi lấy nhau anh chị sống ở nhà chị tại số 41, ngõ 207 Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2019 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh T suốt ngày chơi bời, sống không có trách nhiệm với gia đình, vợ con. Chị và gia đình hai bên đã khuyên nhủ nhiều nhưng anh T không nghe. Từ tháng 10 năm 2019 anh T bỏ về nhà anh T ở thôn Vệ Linh, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không quan tâm, chăm sóc gì nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng không nên chị xin ly hôn anh T.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Phạm Anh Kh, sinh ngày 10/3/2019. Từ khi anh chị sống ly thân một mình chị chăm sóc, nuôi dưỡng con, anh T không hề hỏi thăm, cấp dưỡng gì cho con. Hiện nay cháu còn nhỏ nên chị đề nghị tiếp tục nuôi con. Hiện nay chị là lao động tự do, thu nhập trung bình là 3.500.000đ/tháng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn là anh Phạm Ngọc T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh không đến làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án. Tòa án đã tiến hành giao các thủ tục thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ cho anh T nhưng anh T không đến Tòa án làm việc, cũng không có văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị Ng. Vì vậy Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh T.

* Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Việc T theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử, chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng trình tự, thủ tục tố tụng. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng, cho chị Ng được ly hôn anh T; Về con chung: giao con chung là Phạm Anh Kh cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết; Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án anh T đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng không đến làm việc. Tại phiên tòa ngày 28 tháng 5 năm 2020 anh được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Tòa án hoãn phiên tòa và ấn định phiên tòa xét xử vào hồi 14h00 ngày 08 tháng 6 năm 2020 Tòa án đã tiến hành tổng đạt giấy triệu tập họp lệ cho anh T nhưng tại phiên tòa hôm nay anh vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xử vắng mặt anh T.

[2] Về nội dung: Chị Đỗ Thúy Ng và anh Phạm Ngọc T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường X Đ, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội ngày 21/8/2019. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chị Ng, anh T chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2019 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh T sống không có trách nhiệm với vợ con. Xác minh tại gia đình anh T cho thấy bản thân anh T cũng có nguyện vọng được ly hôn nhưng do bận đi làm nên anh không đến Tòa án làm việc. Bản thân anh T biết chị Ng xin ly hôn nhưng anh không hợp tác với Tòa án, không đến Tòa án để bảo vệ cuộc hôn nhân của mình chứng tỏ mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng là hoàn toàn phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Ng, anh T có 01 con chung là Phạm Anh Kh sinh ngày 10/3/2019. Ly hôn chị Ng đề nghị được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Xét nguyện vọng nuôi con của chị Ng, HĐXX thấy: Tại Khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam quy định: “ Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con”. Từ khi chị Ng, anh T sống ly thân, cháu Kh do chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, hiện nay sức khỏe của cháu bình thường, chị Ng hiện có nơi ở ổn định. Do đó việc giao cháu Kh cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ng không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, Tòa án không lấy được lời khai của anh T nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Chị Ng, anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 146, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử:

1. Chị Đỗ Thúy Ng được ly hôn anh Phạm Ngọc T.

2. Về con chung: Giao con chung là Phạm Anh Kh sinh ngày 10/3/2019 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của tòa án.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà ở, đất ở, đất sản xuất nông nghiệp, công sức, nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Ng phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, chị được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai số 000018511 ngày 25/02/2020.

Chị Ng có quyền kháng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Phi